

Số: 110/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 27 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/11/2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị H**, sinh năm 1982.

HKTT: Đội OM, thôn TM, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà MB, ngách GH/LL khu tập thể công trường TA, PX, BD, Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1979.

HKTT: Đội OM, thôn TM, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu **Phạm Thị Quỳnh Như**, sinh ngày 15/06/2008.

HKTT: Đội OM, thôn TM, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ nơi ở hiện tại: Số nhà MB, ngách GH/LL khu tập thể công trường TA, PX, BD, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Phạm Thị Quỳnh N: Anh Phạm Văn C và chị Đặng Thị H - Bố, mẹ đẻ của cháu N.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Phạm Thị H1, sinh ngày 01/6/2001 và cháu Phạm Thị Quỳnh N, sinh ngày 15/06/2008. Chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn C thống nhất thỏa thuận giao cháu Phạm Thị Quỳnh N cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; cháu Phạm Thị H1 đã thành niên, vợ chồng không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đề cập giải quyết.

Anh Phạm Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Đặng Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Thị H tự nguyện không yêu cầu anh Phạm Văn C cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

* Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập giải quyết.

* Về án phí: Chị Đặng Thị H và anh Phạm Văn C thống nhất thỏa thuận chị Đặng Thị H tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001289 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Hoàn trả chị Đặng Thị H số tiền tạm ứng án phí thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADS Tp. H;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Cường, tp. H, tỉnh Hưng Yên
(Đăng ký số 14 ngày 20/6/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý